

BÀI TẬP CUỐI TUẦN

MÔN TOÁN + TIẾNG VIỆT LỚP 5

Bài tập cuối tuần cả năm học Toán + Tiếng Việt

HYPERLINK "<http://www.tailieuviet.net>"<http://www.tailieuviet.net>

Môn: Toán 5**1. Tính**

$$\frac{3}{5} + \frac{2}{3}$$

$$\frac{12}{5} - 2$$

$$\frac{3}{5} \times \frac{2}{3}$$

$$\frac{3}{5} : 4$$

1. Tính giá trị biểu thức

$$\frac{3}{5} \times \frac{2}{3} : \frac{1}{2}$$

$$\frac{2}{3} \times \left[\frac{1}{2} + \frac{1}{3} \right]$$

$$\frac{5}{7} - \frac{2}{5}$$

2. Chuyển hỗn số thành phân số

$$15\frac{1}{3}; \quad 205\frac{5}{30}; \quad 42\frac{14}{15}$$

3. Chuyển phân số thành hỗn số

$$\frac{37}{6}; \quad \frac{12}{5}; \quad \frac{108}{9}$$

4. Giá sách của bạn Yến gồm có sách giáo khoa và sách đọc thêm. số $\frac{1}{3}$ sách là sách đọc thêm, còn lại là 12 quyển sách giáo khoa. Hỏi bạn Yến có mấy quyển sách đọc thêm?

Môn: Tiếng Việt 5**1. Đánh dấu x vào ☐ trước nhóm từ không đồng nghĩa:**

- ☐ vui vẻ, phấn khởi, mừng rỡ.
- ☐ xây dựng, kiến thiết, kiên tạo, kiên nghị.
- ☐ tựu trường, khai giảng, khai trường.
- ☐ năm châu, hoàn cầu, trái đất, địa cầu.

2. Nối câu với từ phù hợp, điền vào chỗ trống trong câu:

1. Mùa thu, trời cao và
2. Sau cơn mưa, đồng cỏ càng, mượt mà.
3. Da chị càng ngày càng

a) xanh xao
b) xanh non
c) xanh ngắt

3. Khoanh tròn vào từ không đồng nghĩa với các từ trong mỗi nhóm dưới đây:

- a) Tổ quốc, quốc thể, đất nước, giang sơn.
- b) quê hương, quê mẹ, quê quán, làng quê.
- c) long lanh, lóng lánh, lấp ló, lấp lánh.

4. Tìm chủ ngữ, vị ngữ trong mỗi câu ở đoạn văn sau:

Đêm trăng, biển yên tĩnh . Trong vùng biển Trường Sa, tàu Phương Đông của chúng tôi buông neo . Một số chiến sĩ thả câu. Một số khác quây quần trên boong sau, ca hát, thổi sáo.

Họ và tên :

Phiếu bài tập cuối tuần 3

Lớp : 5

Môn : Toán

1. Chuyển các hỗn số sau thành phân số

$$3 \frac{2}{5} \quad ; \quad 2 \frac{4}{9} \quad ; \quad 7 \frac{3}{8} \\ ; \quad 15 \frac{8}{10}$$

2. Điền dấu (>, <, =) vào chỗ chấm:

$$a, 3 \frac{5}{9} \quad \dots \quad 2 \frac{7}{9}$$

$$b, 5 \frac{4}{10} \quad \dots \quad 5 \frac{2}{5}$$

$$c, 1 \frac{2}{3} \quad \dots \quad 1 \frac{3}{5}$$

$$d, 4 \frac{1}{8} \quad \dots \quad 3 \frac{3}{4}$$

3. Tính

$$a, 1 \frac{1}{3} + 2 \frac{1}{2}$$

$$b, 4 \frac{2}{5} - 1 \frac{1}{10}$$

$$c, 3 \frac{1}{2} \times 1 \frac{1}{7}$$

$$d, 4 \frac{1}{6} : 2 \frac{1}{3}$$

4. Bắc lái xe ô tô, 3 giờ đầu, mỗi giờ chạy được 62 km, 4 giờ sau, mỗi giờ chạy được 55 km. Hỏi trung bình mỗi giờ Bắc lái xe chạy được bao nhiêu km?
5. Trung bình cộng của hai số là 46. Nếu viết thêm chữ số 4 vào bên phải số thứ nhất thì được số thứ hai. Tìm hai số đó?

1. Tìm từ đồng nghĩa với từ " cho ":

2. Tìm từ đồng nghĩa với từ " đen " dùng để nói về:

- a. Con mèo là: c. Con ngựa là:
b. Con chó là: d. Đôi mắt là : ..

3. Dùng dấu gạch chéo để tách các từ trong hai câu sau:

Mùa xuân mong ước đã đến. Đầu tiên, từ trong vườn, mùi hoa hồng, hoa huệ, sức nức bốc lên.

4. Xác định trạng ngữ (TN), chủ ngữ (CN), vị ngữ (VN) trong mỗi câu của đoạn văn sau:

Cáo mời Sếu đến ăn bữa trưa và bày canh ra. Với cái mỏ dài của mình, Sếu chẳng ăn được chút gì. Cáo một mình chén sạch. Hôm sau, Sếu mời Cáo đến chơi và dọn bữa ăn trong một cái bình cổ dài. Cáo không sao thò mõm vào bình để ăn. Sếu vươn cái cổ dài thò mỏ vào bình và một mình ăn no.

Họ và tên :

Phiếu bài tập cuối tuần 4

Lớp : 5

Môn : Toán

$\frac{2}{5}$

1. An và Bình có 33 viên bi . Biết $\frac{1}{3}$ rằng số bi của An bằng

số bi của Bình. Hỏi mỗi bạn có bao nhiêu viên bi?

2. Mỗi giờ xe ô tô chạy nhanh hơn xe đạp 46 km. Biết rằng xe ô tô chạy nhanh gấp 5 lần xe đạp. Hỏi xe chạy được bao nhiêu km trong một giờ?

3. Ba bạn Hồng , Hoa, Lan có tất cả 134 cái bưu ảnh. Biết rằng số bưu ảnh của Hoa nhiều hơn Hồng 14 chiếc song lại kém Lan 16 chiếc. Tính số bưu ảnh của mỗi bạn?

4. Một đội công nhân kĩ thuật tính rằng muốn tiện 6 cái bánh xe phải mất 4 giờ. Hỏi muốn tiện 1260 bánh xe kiểu ấy thì phải mất bao nhiêu ngày công lao động, biết rằng mỗi ngày công lao động gồm 8 giờ?

5. Để đánh máy vi tính một bản thảo xong trong 12 ngày thì mỗi ngày phải đánh được 10 trang. Muốn đánh bản thảo đó xong trong 8 ngày thì mỗi ngày phải đánh được bao nhiêu trang?

1. Tìm từ trái nghĩa trong các thành ngữ , tục ngữ sau:

- a) Chuồn chuồn bay thấp thì mưa, bay cao thì nắng, bay vừa thì râm.
- b) No đòn, đói góp
- c) Cá lớn nuốt cá bé
- d) Bán anh em xa, mua láng giềng gần

2. Tìm từ trái nghĩa chỉ:

- a) Sự trái ngược về trí tuệ:

- b) Sự trái ngược về thời gian:

3. Xác định TN, CN, VN trong mỗi câu của đoạn văn sau:

" Hồi còn đi học, Hải rất say mê âm nhạc. Từ cái căn gác nhỏ của mình, Hải có thể nghe thấy tất cả các âm thanh náo nhiệt, ồn ã của thành phố thủ đô".

Họ và tên :

Phiếu bài tập cuối tuần 5

Lớp : 5

Môn : Toán

1. Điền số hoặc phân số thích hợp vào chỗ chấm

15mm = cm	2m 47mm = mm	4575m =.....km m
6mm= cm	9 tạ 2 kg = kg	37054mm = ... m mm
5m2dm = dm	8dam ² 4m ² = m ²	5687kg = tấn kg
3 tấn 6 tạ = tạ	7km 5m =... m	4087g = ...kg ... g
4km ² 62ha = ... m ²	8 tấn 6kg = kg	6434dam ² = ... ham ²
7km ² 6m ² =m ²	7yến 16g = ... g	834mm ² = ... cm ² mm ²

2. Điền số thích hợp vào chỗ chấm

7tạ + 26 kg =g	9 km - 3 hm = dam
5 tấn : 2 tạ = ...	6m : 3 dm =
7dm ² + 42 mm ² = mm ²	8m : 2m = ...
4 ha - 25 dam ² = dam ²	7mm x 8mm =

3. Biết rằng cứ 3 thùng mật ong đựng được 27 l . Trong kho có 12 thùng, ngoài cửa hàng có 5 thùng. Hỏi tất cả có bao nhiêu lít mật ong?

4. Hiện nay anh 13 tuổi và em 3 tuổi. Hỏi sau bao nhiêu năm nữa thì tuổi anh sẽ gấp 3 lần tuổi em?

5. Một vườn trẻ dự trữ gạo cho 120 em bé ăn trong 20 ngày. Nay có thêm một số em nên số ngày ăn bị giảm đi 4 ngày. Hỏi có thêm bao nhiêu em mới vào?

Môn : Tiếng Việt

1. a) Tìm những từ có tiếng bình với nghĩa là không có chiến tranh.

b) Đặt câu với một từ vừa tìm được:

2. Tìm từ đồng âm trong các câu sau:

a_ Con ngựa đá con chó đá.

b_ Chị Ba có nhà mặt đường, buôn bán đường, chào khách ngọt như đường.

3. Nối mỗi câu ở cột A với nghĩa của từ " đông " ở cột B cho phù hợp.

A
a. Cửa không ngon nhà đông con cũng hết.
b. Thịt để trong tủ lạnh đã đông lại rồi.
c. Con đặng đông vừa trông vừa chạy.
d. Đông qua xuân tới, cây lại nở hoa.

B
- "đông" là một từ chỉ phương hướng, ngược với hướng tây.
- " đông" là trạng thái chất lỏng chuyển sang chất rắn.
- " đông " là từ chỉ số lượng nhiều.
- "đông" chỉ một mùa trong năm, sau mùa thu.

4. Đặt câu để từ hay được sử dụng với các nghĩa :

- giỏi : →

- biết : →

- hoặc : →

- thường xuyên : →

Họ và tên :

Phiếu bài tập cuối tuần 6

Lớp : 5

Môn : Toán

1. Viết số thích hợp vào chỗ chấm :

28 cm = mm

312m =dm

3000cm =m

730cm =dam

105dm =cm

15km = m

4500m = hm

18000m = km

7m 25 cm = cm

165 dm = m dm

2km 58 m = m

2080 m = km m

2. Viết số thích hợp vào chỗ chấm :

21 yến = kg

320 kg = yến

130 tạ = kg

4600 kg = tạ

44 tấn = kg

19000 kg = tấn

3 kg 125 g = g

1256 g = kg g

2kg 50 g = g

6005 g = kg g

3. Viết số thích hợp vào chỗ chấm :

8 dam² = m²

300 m² =dam²

20 hm² = dam²

2100 dam² = hm²

$$5 \text{ cm}^2 = \dots\dots\dots \text{ mm}^2$$

$$900 \text{ mm}^2 = \dots\dots\dots \text{ cm}^2$$

4. Hai cha con có tất cả 53 tuổi. Biết rằng lúc cha 27 tuổi mới sinh con. Tính tuổi của mỗi người ?

5. Tính bằng cách thuận tiện nhất:

$$\frac{7}{19} \times \frac{1}{3} + \frac{7}{19} \times \frac{2}{3}$$

Môn : Tiếng Việt

1. Tìm từ trái nghĩa với mỗi từ sau: thật thà, giỏi giang, cứng cỏi, hiền lành, nhỏ bé, nông cạn, sáng sủa, thuận lợi, vui vẻ, cao thượng, cẩn thận, siêng năng, nhanh nhẩu, đoàn kết, khôn ngoan.

2. Phát hiện từ đồng âm và giải nghĩa các từ đồng âm trong các câu sau:

- Năm nay, em học lớp 5.
- Thấy bông hoa đẹp, nó vui mừng hoa chân múa tay rồi rít.
- Cái giá sách này giá bao nhiêu tiền?
- Xe đang chở hàng tấn đường trên đường quốc lộ.

3. Xác định TN, CN, VN trong mỗi câu sau:

- Trong buổi lao động, lớp em đã trồng cây và tưới nước.
- Lớp 5A và lớp 5B đồng diễn thể dục rất đẹp.
- Các bác nông dân gặt lúa và gánh lúa về.

4. Chuyển các câu sau thành câu hỏi, câu cảm:

- Tú rất mê sách.
- Trời sáng.
- Đường lên dốc rất trơn.

Họ và tên :

Phiếu bài tập cuối tuần 7

Lớp : 5

Môn : Toán

1. Viết các phân số thập phân sau dưới dạng số thập phân

$$\frac{24}{10} ; \frac{225}{100} ; \frac{6453}{1000} ; \frac{25789}{10000}$$

2. Viết các hỗn số sau dưới dạng số thập phân :

$$\text{a, } 1 \frac{9}{10} ; 2 \frac{66}{100} \qquad 3 \frac{72}{100} ; 4 \frac{999}{1000}$$

$$\text{b, } 8 \frac{2}{10} ; 36 \frac{23}{100}$$

$$54 \frac{7}{100} ; 12 \frac{254}{1000}$$

3. Viết số thập phân có :

- a, Năm mươi tư đơn vị, bảy mươi sáu phần trăm.
- b, Bốn mươi hai đơn vị, năm trăm sáu mươi hai phần nghìn.
- c, Mười đơn vị, một trăm linh một phần nghìn.

4. Xác định hàng của mỗi chữ số trong các số thập phân sau :

62,568 ; 197,34 ; 82,206 ; 1954,112 ; 2006,304 ; 931,08

Mẫu : Số 62,568 gồm 6 chục, 2 đơn vị, 5 phần mười, 6 phần trăm và 8 phần nghìn.

5*. Một hình chữ nhật có chiều rộng bằng $\frac{1}{3}$ chiều dài. Nếu kéo dài mỗi chiều thêm 4 cm thì được hình chữ nhật mới có chu vi bằng 128 cm. Tính chu vi hình chữ nhật ban đầu?

Môn : Tiếng Việt

1. Đặt cho mỗi nghĩa sau đây của từ " đầu " một câu tương ứng :

- a, Bộ phận trên cùng của người , có chứa bộ não.
- b, Vị trí ngoài cùng của một số đồ vật.
- c, Vị trí trước hết của một khoảng không gian.
- d, Thời điểm trước hết của một khoảng thời gian.

2. Xác định TN, CN, VN trong mỗi câu sau :

- a, Tảng sáng, vòm trời cao xanh mênh mông.
- b, Sáng nay, ba đi làm còn mẹ đi chợ.
- c, Hôm qua, buổi chiều, Lan không đến trường.
- d, Tre cùng ta làm ăn, tre lại cùng ta đánh giặc.

3. Tả cảnh đẹp ở Sa Pa, nhà văn Nguyễn Phan Hách đã viết :

" Thoát cái, lác đác lá vàng rơi trong khoảnh khắc mùa thu. Thoát cái, trắng long lanh một cơn mưa tuyết trên những cành đào, lê, mận. Thoát cái, gió xuân hây hây nồng nàn với những bông lay ơn màu đen nhung hiếm quý. "

Em có nhận xét gì về cách dùng từ, đặt câu ở đoạn văn trên ? Nêu tác dụng của cách dùng từ, đặt câu đó ?

Họ và tên :

Phiếu bài tập cuối tuần 8

Lớp : 5

Môn : Toán

1. Viết các số sau theo thứ tự từ bé đến lớn :

- a, 9,725 ; 7,925 ; 9,752 ; 9,75
- b, 86,077 ; 86,707 ; 87,67 ; 86,77
- c,

$$\frac{3}{2} ; 2 ; \frac{5}{4} ; \frac{9}{4} ; 2,2$$

2. a) Tìm số thập phân x có một chữ số ở phần thập phân sao cho : $8 < x < 9$

b) Tìm số thập phân x có hai chữ số ở phần thập phân sao cho : $0,1 < x < 0,2$

c) Tìm hai số tự nhiên liên tiếp x, y sao cho : $x < 19,54 < y$

3. Viết số thập phân thích hợp vào chỗ chấm :

4 m 25 cm = m

12m 8dm = m

26 m 8 cm =m

248 dm = m

36 dm = m

5 dm = m

9 dm 8cm 5 mm = dm

2 m 6 dm 3 cm = m

4 dm 4 mm = dm

3561 m = km

542 m = km

9 m = km

4. Có tất cả 18 quả táo, cam, xoài. Số quả cam bằng $\frac{1}{2}$ số quả táo. Số quả xoài gấp 3 lần số quả cam. Tính số quả táo?

5. 12 người làm xong một công việc trong 4 ngày. Hỏi 16 người làm xong công việc đó trong bao nhiêu ngày? (Biết mức làm của mỗi người như nhau).

Môn : Tiếng Việt

1. Xác định nghĩa của từ " quả " trong những cách dùng sau :

a, Cây hồng rất sai quả.

b, Mỗi người có một quả tim.

c, Quả đất quay xung quanh mặt trời.

2. Với mỗi nghĩa dưới đây của một từ, em hãy đặt câu :

Cân : - Dụng cụ đo khối lượng (cân là danh từ)

- Hoạt động đo khối lượng bằng cái cân.

- Có hai phía ngang bằng nhau, không lệch.

3. a, Tìm các từ tượng thanh :

- Chỉ tiếng nước chảy (M : róc rách)

- Chỉ tiếng gió thổi (M : rì rào)

b, Tìm các từ tượng hình :

- Gọi tả dáng dấp của một vật (M : chót vót)

- Gọi tả màu sắc (M : sặc sỡ)

4. Xác định TN, CN, VN trong mỗi câu sau:

a, Nhờ có bạn bè giúp đỡ, bạn Hoà đã có nhiều tiến bộ trong học tập và tu dưỡng bản thân.

b, Đêm ấy, bên bếp lửa hồng, cả nhà ngồi luộc bánh chưng và trò chuyện đến sáng.

Họ và tên :

Phiếu bài tập cuối tuần 9

Lớp : 5

Môn : Toán

1. Viết số thích hợp vào chỗ chấm :

a) 7,306m = m dm mm

= m cm mm

= m mm

= mm

2,586 km = km m

= m

8,2 km = km m

=m

b) 1kg 275g = kg

6528 g = kg

3 kg 45 g = kg

789 g = kg

12 kg 5g = kg

64 g = kg

- 7 tấn 125 kg = tấn 2 tấn 64 kg = tấn 177 kg = tấn
 1 tấn 3 tạ = tấn 4 tạ = tấn 4 yến = tấn
 c) $8,56 \text{ dm}^2 = \dots\dots\dots \text{cm}^2$ $0,42 \text{ m}^2 = \dots\dots\dots \text{dm}^2$ $2,5 \text{ km}^2 = \dots\dots\dots \text{m}^2$
 $1,8 \text{ ha} = \dots\dots\dots \text{m}^2$ $0,001 \text{ ha} = \dots\dots\dots \text{m}^2$ $80 \text{ dm}^2 = \dots\dots\dots \text{m}^2$
 $6,9 \text{ m}^2 = \dots\dots\dots \text{m}^2 \dots\dots\dots \text{dm}^2$ $2,7 \text{ dm}^2 = \dots\dots\dots \text{dm}^2 \dots\dots\dots \text{cm}^2$ $0,03 \text{ ha} = \dots\dots\dots \text{m}^2$
2. Một ô tô đi 54 km cần có 6l xăng. Hỏi ô tô đó đi hết quãng đường dài 216 km thì cần có bao nhiêu lít xăng?

3. Một vườn cây hình chữ nhật có chu vi bằng 0,48 km và chiều rộng bằng $\frac{3}{5}$ chiều dài. Tính diện tích vườn cây đó theo đơn vị là m^2 , ha ?

Môn : Tiếng Việt

1. Tìm đại từ trong đoạn văn sau và xác định các đại từ đó thay thế cho từ ngữ nào:
 " Năm nhuận ấy tôi lên tám. Đúng vào ngày sinh nhật của tôi thì bố tôi mất việc ở nhà máy nước đá. Chuyện bố tôi mất việc cũng đơn giản thôi. Nó bắt nguồn từ người thợ quét vôi bị thăng xếp Tây ở nhà máy mắng bằng tiếng Việt ngay cạnh cái bàn nguội của bố tôi, vì mấy giọt vôi bắn vào đôi giày của hắn. "
2. Chỉ ra bộ phận TN, CN, VN , hô ngữ trong 2 câu sau:
 - Ngày mai, chúng ta phải đi học sớm để làm trực nhật, Hồng ạ.
 - Minh ơi, bây giờ, ngoài đồng, người ta đã trải lá kén rồi.
3. Hãy nêu hình ảnh quê hương được nhắc đến trong đoạn thơ sau. Hình ảnh đó gợi cho em những suy nghĩ gì?

" Con cò bay lả bay la
 Luỹ tre đầu xóm, cây đa giữa đồng
 Con dò lá trúc qua sông
 Trái mơ tròn trĩnh, quả bòng đung đưa "

Họ và tên :
 Lớp : 5

Phiếu bài tập cuối tuần 10

Môn : Toán

1. Đặt tính rồi tính

a, $35,88 + 19,36$

$81,625 + 147,307$

$539,6 + 73,495$

$247,06 + 316,492$

b, $8,32 + 14,6 + 5,24$

$24,9 + 57,36 + 5,45$

$8,9 + 9,3 + 4,7 + 5$

$324,8 + 66,7 + 208,4$

2. Tính bằng cách thuận tiện nhất :

a, $25,7 + 9,48 + 14,3$

b, $8,24 + 3,69 + 2,31$

c, $8,65 + 7,6 + 1,35 + 0,4$

d, $5,92 + 0,44 + 5,56 + 4,08$

e, $7,5 + 6,5 + 5,5 + 4,5 + 3,5 + 2,5$

3. Tìm số trung bình cộng của các số :

a, $26,45 ; 45,12 ; 12,43$

b, $12,7 ; 19,99 ; 45,24 ; 38,07$

4. Bốn bạn : Hiền, My, Hưng, Thịnh cân nặng lần lượt là : 33,2kg ; 35kg ; 31,55kg ; 36,25kg . Hỏi trung bình mỗi bạn cân nặng bao nhiêu kg?
5. Có 3 thùng đựng dầu. Thùng thứ nhất có 10,5l ; thùng thứ hai có nhiều hơn thùng thứ nhất 3l, số lít dầu ở thùng thứ ba bằng trung bình cộng của số lít dầu trong hai thùng đầu. Hỏi cả ba thùng có bao nhiêu lít dầu?

Môn: Tiếng Việt

1. Tìm từ đồng nghĩa và trái nghĩa với mỗi từ sau:

Từ	Từ đồng nghĩa	Từ trái nghĩa
<i>siêng năng</i>		
<i>dũng cảm</i>		
<i>lạc quan</i>		
<i>bao la</i>		
<i>chậm chạp</i>		
<i>đoàn kết</i>		

2. Gạch dưới những bộ phận song song trong các câu sau và nói rõ chúng giữ chức vụ gì trong câu?

- a, Màn đêm mờ ảo đang lắng dần rồi chìm vào đất.
- b, Hoa loa kèn mở rộng cánh, rung rinh dưới nước.
- c, Buổi sáng, núi đồi, thung lũng, làng bản chìm trong biển mây mù.

3. Chữa các dòng sau thành câu theo 2 cách : bỏ một từ hoặc thêm bộ phận CN - VN.

- a) Khi mặt trời lên
→
- b) Trên nền trời sạch bóng như được gội rửa
→

4. Dùng dấu gạch chéo (/) vạch ranh giới các từ trong 2 câu thơ sau:

" Ôi Tổ quốc giang sơn hùng vĩ
Đất anh hùng của thế kỉ hai mươi "

Họ và tên :
Lớp : 5

Phiếu bài tập cuối tuần 11

Môn : Toán

1. Đặt tính rồi tính

247,06 + 316,492	642,78 - 213,472	37,14 x 82
152,47 + 93	100 - 9,99	0,524 x 304

2. Tìm y

y : 15 - 34,87 = 52,21 + 6 76,22 - y x 3 = 30,61 x 2

3. Tính bằng cách thuận tiện:

60 - 26,75 - 13,25	38,25 - 18,25 + 21,64 - 11,64 + 9,93
45,28 + 52,17 - 15,28 - 12,17	(72,69 + 18,47) - (8,47 + 22,69)

4. Một hình chữ nhật có chiều rộng bằng 36 cm, chiều rộng bằng $\frac{3}{5}$ chiều dài được uốn từ một sợi dây thép. Hỏi sợi dây thép đó dài bao nhiêu mét?

5. Chu vi một hình tứ giác là 23,4m. Tổng độ dài cạnh 1, cạnh 2 và cạnh 3 là 18,9m. Tổng độ dài cạnh 2 và cạnh 3 là 11,7m. Tổng độ dài cạnh 3 và 4 là 9,9m. Tính độ dài mỗi cạnh.

Môn : Tiếng Việt

1. **Tìm đại từ xưng hô trong đoạn văn sau và nêu thái độ, tình cảm của người nói khi dùng:**

Cai : - Hừm! Thằng nhỏ lại đây.....
..... Mở trời tạm cho chỉ.
(Trích bài " Lòng dân " - Nguyễn Văn Xe)

2. **Tìm quan hệ từ trong những câu sau và nêu tác dụng của mỗi từ:**

" Các em hết thầy đều vui vẻ vì sau mấy tháng nghỉ học, sau bao nhiêu cuộc chuyển biến khác thường, các em lại được gặp thầy, gặp bạn. Nhưng sung sướng hơn nữa, từ giờ phút này giờ đi, các em bắt đầu được nhận một nền giáo dục hoàn toàn Việt Nam ".

3. **Xác định CN - VN trong mỗi câu sau :**

- Tiếng cá quẫy tung toắt xôn xao quanh mạn thuyền.
- Những chú gà nhỏ như những hòn tơ lăn tròn trên bãi cỏ.
- Học quả là khó khăn, vất vả.

4. **Hãy viết một đoạn văn tả hình dáng của mẹ em, trong đó có sử dụng quan hệ từ.**

Họ và tên :
Lớp : 5

Phiếu bài tập cuối tuần 12

Môn : Toán

1. **Đặt tính rồi tính**

36,25 x 24	604 x 3,58	20,08 x 400
74,64 x 5,2	0,302 x 4,6	70,05 x 0,09

2. **Tính nhẩm**

112,4 x 10	68,3 x 100	4,351 x 1000
112,4 x 0,1	68,3 x 0,01	4,351 x 0,001

3. **Tính bằng cách thuận tiện :**

$$4,86 \times 0,25 \times 40 \qquad 72,9 \times 99 + 72 + 0,9 \qquad 0,125 \times 6,94 \times 80$$

$$0,8 \times 96 + 1,6 \times 2 \qquad 96,28 \times 3,527 + 3,527 \times 3,72$$

4. Một ô tô đi trong $\frac{1}{2}$ giờ được 21 km. Hỏi ô tô đó đi trong _____ giờ được bao nhiêu km ? $\frac{1}{2}$

Môn : Tiếng Việt

1. Chọn quan hệ từ thích hợp để điền vào chỗ chấm :

- a, Những cái bút tôi không còn mới vẫn tốt.
 b, Tôi vào thành phố Hồ Chí Minh máy bay kịp cuộc hẹn ngày mai.
 c, trời mưa to nước sông dâng cao.
 d, cái áo ấy không đẹp nó là kỉ niệm của những ngày chiến đấu anh dũng.

2. Đặt câu với mỗi cặp quan hệ từ sau :

Hễ thì
 Bởi nên
 Tuy nhưng
 Dù nhưng

3. Hãy thay quan hệ từ trong từng câu sau bằng quan hệ từ khác để có câu đúng và xác định CN - VN trong mỗi câu:

- a. Cây bị đổ nên gió thổi mạnh.
 b. Trời mưa và đường trơn.
 c. Bố mẹ sẽ thưởng cho em một hộp màu vẽ vì em học giỏi.
 d. Tuy nhà xa nhưng bạn Nam thường đi học muộn.
 e. Tôi khuyên Sơn vì nó không nghe.
 g. Minh cầm lái và cậu cầm lái.

Họ và tên :
 Lớp : 5

Phiếu bài tập cuối tuần 13

Môn : Toán

1. Tính

a, $173,44 : 32$	$112,56 : 28$	$155,9 : 15$
b, $372,96 : 3$	$857,5 : 35$	$431,25 : 125$

2. Tính nhẩm

$1,2 : 10$	$4,6 : 1000$	$781,5 : 100$
$15,4 : 100$	$45,82 : 10$	$15632 : 1000$

3. Một vườn cây hình chữ nhật có diện tích $789,25 \text{ m}^2$, chiều dài $38,5\text{m}$. Người ta muốn rào xung quanh vườn và làm cửa vườn. Hỏi hàng rào xung quanh vườn dài bao nhiêu mét, biết cửa vườn rộng $3,2\text{m}$?
4. Ba tấm vải dài 105m . Nếu cắt đi $\frac{1}{9}$ tấm vải thứ nhất, $\frac{3}{7}$ tấm vải thứ hai và $\frac{1}{3}$ tấm vải thứ ba thì phần còn lại của ba tấm vải bằng nhau. Hỏi mỗi tấm vải dài bao nhiêu mét?

Môn : Tiếng Việt

1. Dùng cặp quan hệ từ thích hợp để gộp 2 câu thành 1 câu :

- a, Tên Đậu là thân nhân của hắn. Chúng em bắt nó nộp thuế thay.
- b, Bạn An học toán giỏi . Bạn ấy học Tiếng Việt cũng cừ.
- c, Chúng em còn nhỏ tuổi. Chúng em quyết làm những công việc có ích lợi cho môi trường.

2. Chỉ ra tác dụng của từng cặp quan hệ từ trong mỗi câu sau :

- a. Nếu Nam học giỏi Toán thì Bắc lại học giỏi văn.
- b. Nếu Nam chăm học thì nó thi đỗ.
- c. Nếu Nam chăm học thì nó đã thi đỗ.

3. Cho các từ sau : núi đồi, rực rỡ, chen chúc, vườn, dịu dàng, ngọt, thành phố, ăn, đánh đập. Hãy sắp xếp các từ trên thành các nhóm, theo 2 cách:

- a, Dựa vào cấu tạo từ (từ đơn, từ ghép, từ láy).

Từ đơn	Từ láy	Từ ghép
.....		
.....		

- b, Dựa vào từ loại (danh từ, động từ, tính từ).

Danh từ	Động từ	Tính từ
.....		
.....		

4. Hãy viết một đoạn văn (khoảng 12 câu) để tả hình dáng của một người mà yêu quý.

Họ và tên :

Phiếu bài tập cuối tuần 14

Lớp : 5

Môn : Toán

1. Tính

$308 : 5,5$ $85 : 14$ $962 : 58$ $48 : 35$ $1041,3 : 267$
 $1649 : 4,85$ $72 : 34$ $18 : 0,24$ $1118 : 17,2$ $3 : 1,5$

2. Tính nhẩm

$15,26 : 0,25$ $978,3 : 0,125$ $412 : 0,25$ $64,32 : 0,125$

3. Tính theo 2 cách :

a, $(36 + 24) : 0,6$

b, $(99 - 66) : 0,33$

4. Một tấm vải dài 36m. Lần đầu người ta cắt ra 16 mảnh vải, mỗi mảnh vải dài $1\frac{1}{5}$ m. Lần thứ hai người ta cắt được 6 mảnh vải dài như nhau thì vừa hết tấm vải. Hỏi mỗi mảnh vải cắt ra ở lần 2 dài bao nhiêu mét?

Môn : Tiếng Việt

1. Tìm DT, ĐT, TT trong đoạn thơ sau :

Bầy ong rong ruổi trăm miền

Rù rì đôi cánh nối liền mùa hoa

Nổi rừng hoang với biển xa

Đất nơi đâu cũng tìm ra ngọt ngào.

2. Gạch chân các quan hệ từ có trong đoạn văn sau :

Nam Phi là một nước nổi tiếng nhiều vàng, kim cương nhưng cũng nổi tiếng về nạn phân biệt chủng tộc. Chế độ phân biệt chủng tộc ở đây được toàn thế giới biết đến với tên gọi a-pác-thai.

3. Xác định CN - VN trong mỗi câu sau và xác định xem câu đó thuộc kiểu câu nào : Ai làm gì? Ai thế nào? Ai là gì?

1. Đó là một buổi sáng đầu xuân. 2. Trời đẹp. 3. Gió nhẹ và hơi lạnh. 4. ánh nắng ban mai nhạt loãng rải trên vùng đất đỏ công trường tạo nên một hoà sắc êm dịu.

Câu 1 kiểu câu:

Câu 2 kiểu câu:

Câu 3 kiểu câu:

Câu 4 kiểu câu:

4. a) Tìm 10 thành ngữ, tục ngữ nói về tình cảm anh em trong gia đình.

b) Đặt câu với 1 trong số các thành ngữ, tục ngữ vừa tìm được:

Họ và tên :

Phiếu bài tập cuối tuần 15

Lớp : 5

Môn : Toán

1. Tính

a, $18,5 : 7,4$

$1,65 : 0,35$

$87,5 : 1,75$

$9,558 : 2,7$

$19,152 : 3,6$

$13,04 : 2,05$

2. Tìm x

$a, X \times 2,1 = 9,03$

$b, 3,45 \times X = 9,66$

$c, X : 9,4 = 23,5$

$d, 2,21 : X = 0,85$

3. Tìm tỉ số phần trăm của :

$a, 25 \text{ và } 40$

$1,6 \text{ và } 80$

$0,4 \text{ và } 3,2$

$0,3 \text{ và } 0,96$

$b, \quad \frac{2}{\quad} \frac{3}{4} \text{ và } 3 \frac{4}{7} \quad \underline{\hspace{1cm}}$

$\frac{18}{\quad} \text{ và } \frac{4}{5}$

4. a, Tìm 2% của 1000 kg

b, Tìm 15% của 36 m

c, Tìm 22% của 30 m²

d, Tìm 0,4% của 3 tấn.

5. Tổng số học sinh khối 5 của một trường Tiểu học là 200 học sinh. Điểm kiểm tra môn Toán cuối năm có : 60 học sinh đạt loại giỏi, 110 học sinh đạt loại khá, 29 học sinh đạt loại trung bình, 1 học sinh loại yếu. Hãy tính tỉ số phần trăm của số học sinh giỏi, số học sinh khá, số học sinh trung bình, số học sinh yếu so với tổng số học sinh khối 5 của trường đó?

Môn : Tiếng Việt

1, Tìm những thành ngữ, tục ngữ nói về cách nói năng của con người

↓

2. Từ " thật thà " trong câu dưới đây là DT, ĐT hay TT? Hãy chỉ rõ từ " thật thà " là bộ phận gì trong câu :

a, Chị Loan rất thật thà.

→

b, Tính thật thà của chị Loan khiến ai cũng mến.

→

c, Chị Loan ăn nói thật thà, dễ nghe.

→

d, Thật thà là phẩm chất đẹp đẽ của chị Loan.

→

3. Xác định TN - CN - VN trong mỗi câu sau :

a, Trong đêm tối mịt mùng, trên dòng sông mênh mông, chiếc xuồng của má Bảy chở thương binh lặng lẽ trôi.

b, Ngoài đường, tiếng mưa rơi lộp độp, tiếng chân người chạy lép nhép.

Môn : Toán

1. Khối lớp 5 của một trường Tiểu học có 150 học sinh trong đó có 52% là học sinh gái. Hỏi khối lớp 5 của trường có bao nhiêu học sinh trai?
2. Khi trả bài kiểm tra môn Toán của lớp 5A, cô giáo nói: Số điểm 10 chiếm 25%, số điểm 9 nhiều hơn số điểm 10 là 6,25 %, như vậy có 18 bạn được điểm 10 hoặc điểm 9, tất cả số học sinh trong lớp đều nộp bài kiểm tra". Hỏi lớp 5A có bao nhiêu học sinh?
3. Cửa hàng bán một máy tính với giá 6.750.000 đồng. Tiền vốn để mua máy tính đó là 6000000 đồng. Hỏi khi bán một máy tính, cửa hàng được lãi bao nhiêu phần trăm?
4. Tiền lương mỗi tháng của một kỹ sư là 2.500.000 đồng, nhưng mỗi tháng người đó chỉ lĩnh 2.312.500 đồng, còn lại là số tiền nộp vào quỹ bảo hiểm. Hỏi mỗi tháng người đó nộp vào quỹ bảo hiểm bao nhiêu phần trăm tiền lương?
5. Một người bán 4 cái đồng hồ đeo tay cùng loại và được lãi tất cả là 120.000 đồng. Tính ra số tiền lãi đó bằng 20 % tiền vốn. Hỏi tiền vốn của mỗi cái đồng hồ là bao nhiêu đồng?

Môn : Tiếng Việt

1. Tìm từ đồng nghĩa và trái nghĩa với mỗi từ sau :

Từ	Từ đồng nghĩa	Từ trái nghĩa
bé		
già		
sống		

2. Gạch 1 gạch dưới ĐT, gạch 2 gạch dưới TT trong đoạn thơ sau :

Dải mây trắng đỏ dần trên đỉnh núi
 Sương hồng lam ôm ấp mái nhà gianh
 Trên con đường viền trắng mép đồi xanh
 Người các ấp tung bùng ra chợ Tết
 Họ vui vẻ kéo hàng trên cỏ biếc
 Những thằng cu áo đỏ chạy lon xon
 Vài cụ già chống gậy bước lom khom
 Cô yếm thắm che môi cười lạng lẽ.

3. Xác định TN - CN - VN trong mỗi câu sau :

" Chú chuồn chuồn nước mới đẹp làm sao ! Màu vàng trên lưng chú lấp lánh. Bốn cái cánh mỏng như giấy bóng. Cái đầu tròn và hai con mắt long lanh như thủy tinh ".

Môn : Toán**1. Đặt tính và tính**

$0,684 + 9,37$

$28,7 - 16,09$

$6,127 \times 3,4$

$8,169 : 3$

$275,34 + 87,9$

$60 - 9,34$

$5,24 \times 9$

$8,568 : 3,6$

2. Điền số thích hợp vào chỗ chấm

a, $2,305\text{kg} = \dots\text{g}$

b, $428\text{ha} = \dots\text{km}^2$

c, $9\text{m} = \dots\text{km}$

$1\text{ tấn } 8\text{kg} = \dots\text{ tấn}$

$9,2\text{km} = \dots\text{ a}$

$3,25\text{km} = \dots\text{m}$

3. a) Tìm x là số tự nhiên bé nhất sao cho : $x > 10,25$ b) Tìm x là số tự nhiên lớn nhất sao cho: $x < 8,2$

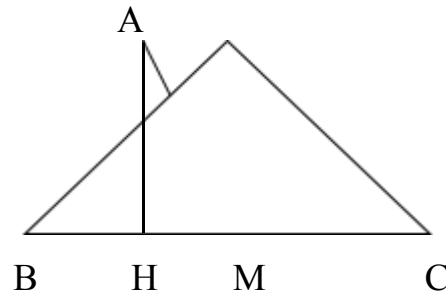
4. Một vườn hoa hình chữ nhật có chiều dài hơn chiều rộng 20m và chiều dài gấp đôi chiều rộng. Tính chu vi và diện tích vườn hoa đó?

5. Một cửa hàng có 750 m vải. Buổi sáng bán được 10% số vải đó, buổi chiều bán được 18% số vải đó. Hỏi cả ngày hôm đó cửa hàng bán được bao nhiêu mét vải?

6. Tam giác ABC (hình bên) có chiều cao

AH = 8cm . M là điểm ở chính giữa đáy BC.

a) AH là đường cao của những tam giác nào?

b) Tính đáy BC , biết diện tích tam giác AMC là 24 cm^2 **Môn: Tiếng Việt**

1. a) Dùng dấu gạch chéo để phân cách từ trong đoạn thơ sau:

Việt Nam đất nước ta ơi
 Mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn
 Cánh cò bay lả rập rờn
 Mây mờ che đỉnh Trường Sơn sớm chiều.

b) Viết một đoạn văn ngắn (7, 8 câu) nói lên cảm nhận của em về những hình ảnh đẹp mà đoạn thơ trên gợi ra cho em.

2. a) Xác định TN – CN – VN trong mỗi câu dưới đây:

Trên quảng trường Ba Đình lịch sử, lăng Bác uy nghi mà gần gũi. Cây và hoa khắp miền đất nước về đây tụ hội , đâm chồi, phô sắc và toả ngát hương thơm.

b) Tìm DT - ĐT – TT có trong đoạn văn trên.

3. Tìm từ đồng nghĩa với từ “ nhanh” thuộc 2 loại:

- cùng có tiếng “ nhanh”
- không có tiếng “ nhanh”

4. Tìm câu trả lời cho bài hát đố:

Trăm thứ dầu, dầu gì không ai thấp?
 Trăm thứ bắp, bắp gì không ai rang?
 Trăm thứ than, than gì không ai quạt?
 Trăm thứ bạc, bạc gì chẳng ai mua?

Môn : Toán

1. Nước biển chứa 2,5% muối và mỗi lít nước biển cân nặng 1,026 kg. Hỏi cần phải làm bay hơi bao nhiêu lít nước biển để nhận được 513 kg muối?
2. Bán một cái quạt máy với giá 336000 đồng thì được lãi 12% so với tiền vốn. Tính tiền vốn của cái quạt máy đó.
3. Một người mua 600 cái bát. Khi chuyên chở đã có 69 cái bát bị vỡ. Mỗi cái bát còn lại người đó bán với giá 6000 đồng và được lãi 18% so với số tiền mua bát. Hỏi giá tiền mua mỗi tá bát là bao nhiêu đồng ?
4. Tính diện tích hình tam giác có:
 - a, Độ dài đáy là $\frac{3}{4}$ m và chiều cao là $\frac{1}{2}$ m.
 - b, Độ dài đáy là $\frac{4}{5}$ m và chiều cao là $\frac{3}{5}$ dm.
5. Tính diện tích hình tam giác vuông có độ dài 2 cạnh góc vuông lần lượt là :
 - a. 35 cm và 15 cm.
 - b. 3,5 m và 15 dm.

Môn : Tiếng Việt

1. Xác định bộ phận song song trong các câu sau và nói rõ chúng giữ chức vụ gì trong câu :

- a, Lớp 5A và lớp 5B đồng diễn thể dục rất đẹp.
- b, Trong buổi lao động , lớp em đã trồng cây và tưới nước.
- c, Các bác nông dân gặt lúa và gánh lúa về.
- d, Năm nay, tỉnh Rạch Giá và tỉnh Long Xuyên được mùa lúa.

2. Trong những câu sau đây, câu nào là câu ghép? Xác định TN, CN, VN trong mỗi câu:

- a) Ba em đi công tác về. → Câu
- b) Lớp trưởng hô nghiêm, cả lớp đứng dậy chào. → Câu
- c) Mặt trời mọc, sương tan dần. → Câu
- d) Năm nay, em học lớp 5. → Câu

3. Dùng dấu gạch chéo để phân cách từ trong câu của bài tập 2.

4. Tìm từ cùng nghĩa chỉ màu đen để điền vào chỗ trống trong các từ dưới đây:

bảng , vải , gạo , đũa , mắt , ngựa , chó

Họ và tên :

Phiếu bài tập cuối tuần 19

Môn : Toán

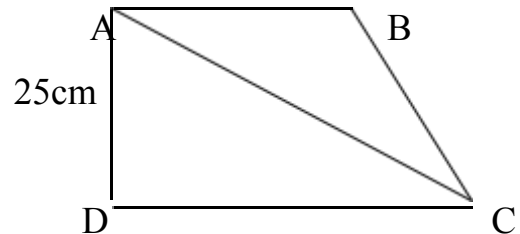
1. Một bạn đã dùng một tờ giấy màu đỏ hình chữ nhật có chiều dài 60 cm, chiều rộng 40 cm để cắt thành các lá cờ. Mỗi lá cờ là một hình tam giác vuông có 2 cạnh góc vuông lần lượt là 10 cm và 5 cm. Hỏi bạn đó đã cắt được nhiều nhất bao nhiêu lá cờ?

30cm

2. Cho hình thang vuông ABCD có kích thước như hình vẽ bên . Tính :

a_ Diện tích hình thang ABCD.

b_ Diện tích hình tam giác ABC.

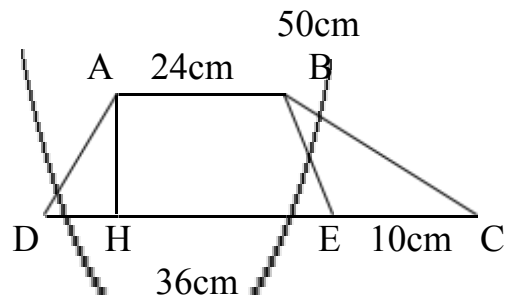


3. Cho hình thang ABCD có kích thước như hình vẽ bên. Tính :

a) Diện tích hình thang ABCD.

b) Diện tích hình tam giác BEC.

c) Tỉ số của diện tích hình tam giác BEC và diện tích hình thang ABCD.



4. Một hình tam giác có đáy 20 cm, chiều cao 12 cm. Một hình thang có diện tích bằng diện tích hình tam giác và có chiều cao bằng 10 cm. Tìm trung bình cộng độ dài hai đáy hình thang.

Môn : Tiếng Việt

1. Tìm câu ghép trong đoạn văn sau và xác định cách nối các vế của câu ghép đó, dùng 1 gạch chéo (/) để phân định CN, VN; gạch 1 gạch dưới CN, gạch 2 gạch dưới VN.

" Có lần, Linh Từ Quốc Mẫu, vợ ông, muốn xin riêng cho một người làm chức câu đương. Trần Thủ Độ bảo người ấy :

- Người có phu nhân xin cho làm chức câu đương, không thể ví như những câu đương khác. Vì vậy, phải chặt ngón chân để phân biệt.

Người ấy kêu van mãi, ông mới tha cho. "

2. Xác định CN, VN và cách nối các vế câu trong những câu ghép sau :

a) Chẳng những hải âu là bạn của bà con nông dân mà hải âu còn là bạn của những em nhỏ.

b) Ai làm, người nấy chịu.

c) Ông tôi đã già nên chân đi chậm chạp hơn, mắt nhìn kém hơn.

d) Mùa xuân đã về, cây cối ra hoa kết trái và chim chóc hót vang trên những lùm cây to.

3. Viết phần thân bài cho đề bài : Tả hình dáng và tính tình một người mà em yêu quý.

Họ và tên :

Phiếu bài tập cuối tuần 20

Môn : Toán

1. a, Tính đường kính hình tròn có chu vi là 18,84 cm.
b, Tính bán kính hình tròn có chu vi 25,12 cm.
2. Bánh xe bé của một máy kéo có bán kính 0,5m. Bánh xe lớn của máy kéo đó có bán kính 1m. Hỏi khi bánh xe bé lăn được 10 vòng thì bánh xe lớn lăn được mấy vòng?
3. **Tính diện tích hình tròn có :**
 - a) $r = 6 \text{ cm}$; $r = 0,5 \text{ m}$; $r = 3 / 5 \text{ dm}$.
 - b) $d = 15 \text{ cm}$; $d = 0,2 \text{ m}$; $d = 2 / 5 \text{ dm}$.
4. Tính diện tích hình tròn có chu vi bằng 12,56 cm.
5. Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều dài bằng 35m, chiều rộng bằng $\frac{3}{5}$ chiều dài. ở giữa vườn, người ta xây một cái bể hình tròn bán kính 2m. Tính diện tích phần đất còn lại của mảnh vườn đó.

Môn : Tiếng Việt

1. Xác định CN, VN trong từng vế câu và khoanh tròn quan hệ từ để nối các vế câu:

- a . Giá bạn đến dự với chúng mình thì buổi sinh nhật vui biết bao .
- b. Nếu ai không đồng ý thì người đó cần cho biết ý kiến.
- c. Hễ ai đi học muộn thì cả lớp sẽ phê bình.
- d. Nhờ mọi người biết thì công việc sẽ không được tiến hành nữa.

2. Thêm các quan hệ từ thích hợp vào chỗ chấm :

- a _ nó không đến chúng ta vẫn cứ làm.
- b _ ai nói ngả, nói nghiêng, lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân.
- c _ Chúng ta muốn hoà bình kẻ thù muốn chiến tranh.
- d _ bạn em học Toán giỏi bạn ấy học Tiếng Việt cũng giỏi.

3. Đặt câu có dùng quan hệ từ sau :

a) song

→

b) Vì nên

→

c) Không chỉ mà

→

d) Tuy nhưng

→

4. Trong các từ sau : chằm chọc, chằm chạp, mê mẩn, mong ngóng, nhỏ nhẹ, mong mỏi, tươi tốt, phương hướng, vương vấn, tươi tắn, từ nào là từ láy, từ nào là từ ghép?

Từ láy	Từ ghép
.....	
.....	
.....	

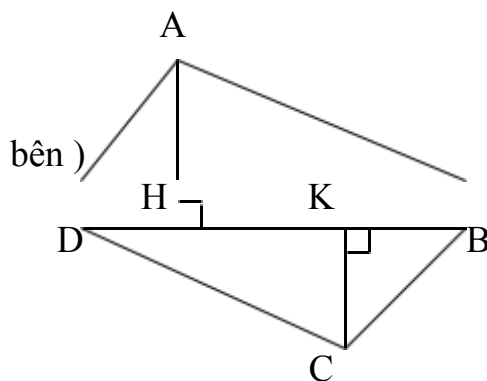
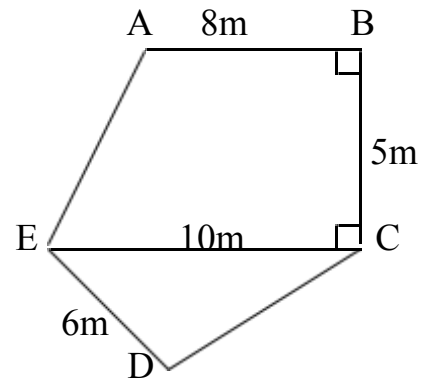
Họ và tên :

Phiếu bài tập cuối tuần 21

Lớp : 5

Môn : Toán

1. Tính diện tích mảnh đất hình ABCDE có kích thước như hình vẽ bên:



2. Tính diện tích khu đất ABCD (xem hình vẽ

biết: $BD = 250m$, $AH = 75m$, $CK = 85m$.

3. Một hình tam giác có diện tích bằng diện tích hình vuông cạnh 12 cm. Tính độ dài đáy của hình tam giác, biết chiều cao tương ứng bằng độ dài cạnh của hình vuông đó.
4. Tính diện tích xung quanh và diện tích toàn phần của hình hộp chữ nhật có:
- a_ Chiều dài 7,6dm, chiều rộng 4,8dm, chiều cao 2,5dm.
- b_ Chiều dài $4\frac{4}{5}m$, chiều rộng $2\frac{2}{5}m$, chiều cao $3\frac{3}{5}m$.
5. Một cái hộp làm bằng tôn (không nắp) dạng hình hộp chữ nhật dài 30 cm, rộng 20cm, cao 15cm. Tính diện tích tôn dùng để làm cái hộp đó (không tính mép hàn).

Môn : Tiếng Việt

1. Khoanh tròn chữ cái đầu những câu văn đúng:

- a. Tuy nó không to lớn , nhưng nó học Toán giỏi.
- b. Tuy nó không to lớn nhưng nó rất khỏe.
- c. Vì trời mưa to nên chúng em rất thích xem phim hoạt hình.
- d. Vì trời mưa to nên đường bị ngập lụt.
- e. Nếu bạn không biết thì cây trong vườn xanh tốt lắm.

2. Viết tiếp về câu thích hợp về quan hệ ý nghĩa để tạo thành câu ghép:

- a. Chúng tôi rất mến bạn An vì
- b. Bởi tôi ăn uống điều độ nên
- c. Nhờ tập thể động viên và giúp đỡ
- d. Bạn Xuân thích xem phim hoạt hình vì

3. Gạch 1 gạch dưới CN, gạch 2 gạch dưới VN, khoanh tròn quan hệ từ ở mỗi câu dưới đây:

- a) Tại lớp trưởng vắng mặt nên cuộc họp lớp bị hoãn lại.
- b) Vì bão to nên cây cối bị đổ rất nhiều.
- c) Tớ không biết việc này vì cậu chẳng nói với tớ.
- d) Do nó học giỏi văn nên nó làm bài rất nhanh.

4. Từ mỗi câu ghép ở bài tập 3 , hãy tạo ra một câu ghép mới bằng cách thay đổi vị trí của các vế câu (có thể thêm bớt một vài từ).

Họ và tên :

Phiếu bài tập cuối tuần 22

Lớp : 5

Môn : Toán

1. Một cái hộp dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 20cm, chiều rộng 15cm và chiều cao 10cm. Bạn Bình dán giấy màu đỏ vào các mặt xung quanh và giấy màu vàng vào hai mặt đáy của cái hộp đó (chỉ dán mặt ngoài). Hỏi diện tích giấy màu nào lớn hơn và lớn hơn bao nhiêu cm^2 ?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Một hình hộp chữ nhật có diện tích xung quanh bằng 420cm^2 và chiều cao là 7m. Tính chu vi đáy của hình hộp chữ nhật đó.

.....

.....

.....

.....

.....4. Một căn phòng dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 6m, chiều rộng 3,6m và chiều cao 3,8m. Người ta muốn quét vôi các bức tường xung quanh và trần của căn phòng đó. Hỏi diện tích cần quét vôi là bao nhiêu m^2 , biết tổng diện tích các cửa bằng 8m^2 ? (Chỉ quét vôi bên trong căn phòng).

.....**5.** Người ta làm một cái hộp bằng tôn (không có nắp) dạng hình lập phương có cạnh 10cm. Tính diện tích tôn cần dùng để làm hộp (không tính mép hàn).

Môn : Tiếng Việt

1. Khoanh tròn vào chữ cái đầu câu đúng:

- a) Tuy bạn em không tham quan, nhưng trời rất đẹp.
b) Mặc dù mùa hè đã bắt đầu, nhưng chúng em còn tiếp tục học tập.
c) Dù không ai phê bình, nhưng anh ấy học tập rất khá.
d) Tuy chúng em đã tập hợp đông đủ, nhưng cuộc họp chưa tiến hành vì trường đang mất điện.

2. Thêm vế câu để tạo nên câu ghép thể hiện quan hệ tương phản :

- a. Dù trời đã khuya
b. _____, nhưng khí trời vẫn mát mẻ.
c. Tuy bạn em rất chăm học
d. _____, mà anh ấy vẫn làm việc hăng say.

3. Tìm từ láy có thể đứng sau các từ :

- a) cười , thối (chỉ tiếng giú) , kờu (chỉ tiếng chim) .
b) cao , sâu , rộng , thấp

đề cuối tuần 23

Môn : Toán

1. Điền số thích hợp vào chỗ chấm

$3,238 \text{ m}^3 = \dots \text{ dm}^3$	$4789 \text{ cm}^3 = \dots \text{ dm}^3$	$1997 \text{ dm}^3 = \dots \text{ m}^3 \dots \text{ dm}^3$
$0,21 \text{ m}^3 = \dots \text{ dm}^3$	$1 \text{ m}^3 246 \text{ dm}^3 = \dots \text{ dm}^3$	$10001 \text{ cm}^3 = \dots \text{ m}^3 \dots \text{ dm}^3$
$3,5 \text{ dm}^3 = \dots \text{ cm}^3$	$4 \text{ m}^3 58 \text{ dm}^3 = \dots \text{ dm}^3$	$1234000 \text{ cm}^3 = \dots \text{ m}^3 \dots \text{ dm}^3$
$0,05 \text{ m}^3 = \dots \text{ cm}^3$	$5 \text{ m}^3 5 \text{ dm}^3 = \dots \text{ dm}^3$	$40004000 \text{ cm}^3 = \dots \text{ m}^3 \dots \text{ dm}^3$

2. Điền dấu < , > , = thích hợp vào ô trống

300 cm^3		3 dm^3	$0,001 \text{ dm}^3$		1 m^3
$0,5 \text{ dm}^3$		500 m^3	2005 cm^3		2 dm^3
$4 \text{ dm}^3 32 \text{ cm}^3$		$4,32 \text{ dm}^3$	4538 lít		$4,538 \text{ m}^3$
8 m^3		8000 dm^3	$0,5 \text{ m}^3$		500 dm^3
15 m^3		1500 dm^3	$2,5 \text{ m}^3$		400 dm^3

3. Một thùng tôn hình hộp chữ nhật dài 30cm, rộng 15 cm. Người ta đổ nước vào thùng sao cho mực nước cao 8cm. Khi thả một viên gạch vào trong thùng nước dâng lên cao 11,5 cm. Tính thể tích của viên gạch.

.....4. Người ta vận vòi cho nước chảy vào một thùng đựng nước có dạng hình hộp chữ nhật dài 60 cm, rộng 45cm, cao 50 cm. Nước từ vòi chảy ra cứ 1 phút được 12 lít. Hỏi bao nhiêu lâu thì nước đầy thùng? (1 lít = 1 dm³)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

5. Một căn phòng hình lập phương có cạnh 3,5 cm. Hỏi không khí chứa trong phòng đó nặng bao nhiêu, biết rằng 1 lít không khí nặng 1,2 gam?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Môn : Tiếng Việt

1. Dùng dấu / ngăn cách giữa các vế câu, tìm chủ ngữ, vị ngữ và khoanh tròn vào các quan hệ từ, cặp quan hệ từ trong từng câu ghép sau:

- Không những nó học giỏi Toán mà nó còn học giỏi môn Tiếng Việt.
- Chẳng những nước ta bị đế quốc xâm lược mà các nước láng giềng của ta cũng bị đế quốc xâm lược.
- Không chỉ gió rét mà trời còn lấm tấm mưa.
- Gió biển không chỉ đem lại cảm giác mát mẻ cho con người mà gió biển còn là một liều thuốc quý giúp con người tăng cường sức khoẻ.

2. Điền từ ngữ vào chỗ trống để hoàn chỉnh các câu ghép chỉ quan hệ tăng tiến:

- Nam không chỉ học giỏi

.....

- Không chỉ trời mưa to

.....
.....
- Trời đã mưa to

.....
.....
- Đứa bé chẳng những không nín khóc

.....
.....
- Hoa cúc không chỉ đẹp

Họ và tên :
Lớp : 5

PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN 24

Mụn : Toản

1. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

$2\text{m}^3 = \dots\dots\dots \text{dm}^3$

$42\text{dm}^3 = \dots\dots\dots \text{cm}^3$

$3,1\text{m}^3 = \dots\dots\dots \text{dm}^3$

$1489\text{cm}^3 = \dots\dots\dots \text{dm}^3$

$5,42 \text{ m}^3 = \dots\dots\dots \text{dm}^3$

$456\text{cm}^3 = \dots\dots\dots \text{dm}^3$

$7,009 \text{ m}^3 = \dots\dots\dots \text{dm}^3$

$307,4\text{cm}^3 = \dots\dots\dots \text{dm}^3$

$3,4\text{dm}^3 = \dots\dots\dots \text{cm}^3$

2. Một bể chứa nước hình hộp chữ nhật. Đo ở trong lòng bể chiều dài 3m, chiều rộng 2,4m, chiều cao 1,8m. Hỏi khi bể chứa đầy nước thì được bao nhiêu lít biết 1lít = 1dm³?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....3. Hình lập phương có cạnh dài 5cm. Tính diện tích xung quanh, diện tích toàn phần và thể tích của hình đó

.....4. Một bể hình hộp chữ nhật có chứa 675 lít nước. Tính chiều cao của mực nước trong bể biết rằng lòng bể có chiều dài 25dm, chiều rộng 20dm.

.....5. Một bể cỏ hình hộp chữ nhật có kích thước trong lòng bể là: chiều dài 7,5dm ; chiều rộng 5dm, chiều cao 7dm. Hiện nay $\frac{1}{3}$ bể có chứa nước. Hỏi muốn thể tích nước là 85% thể tích bể thì phải đổ thêm bao nhiêu lít nước?

Mụn: Tiếng Việt

1. Thờm về câu thích hợp vào cho thành câu ghép hợp ý:

a) Mọi người chưa đến đến đủ

b) Họ vừa đi đường

c) , nù làm như vậy.

d) , anh ấy đó hiểu ngay.

2. Thờm từ hợp ý vào chỗ trống để nối các vế câu thành câu ghép :

a_ Thầy giáo cho phỏp , bạn ấyra về.

b_ Anh đi , em đi

c_ Chỳng em nhỡn bảng, chỳng em chỏp bài.

d_ Mọi người cười , nù xấu hổ.

3. Xổ định TN, CN, VN trong mỗi câu sau:

- Ngoài đồng, lúa đang chờ nước. Chỗ này, cỏ xó vườn đang đào mương; chỗ kia, cỏ xó vườn đang tót nước. Mọi người đang ra sức đốn giặc hạn.
- Tiết trời đỏ về cuối năm. Tròn cành lờ, giữa đóm lỏ xanh mơn mớn, mấy bụng hoa trắng xoà điểm lỏ đỏ.

4. Tỡm cỏc DT, DT, TT cú trong 2 đoạn văn của bài 3 và viết vào 3 cột sau:

<i>Danh từ</i>	<i>Động từ</i>	<i>Tính từ</i>
.....		
.....		
.....		
.....		
.....		
.....		
.....		

Họ và tên :
Lớp : 5B

PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN 25

Môn : Toán

1. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

0,75 ngày = phút

1,5 giờ = phút

300 giây = giờ

2 giờ 15 phút = giờ

$\frac{1}{4}$ giờ = ... phút

$\frac{5}{6}$ phút = giây

$$\frac{1}{3} \text{ ngày} = \dots \text{ phút}$$

$$\frac{7}{10} \text{ phút} = \dots \text{ giây}$$

2. Lúc 7 giờ 15 phút một xe máy đi từ A đến B. Biết xe máy đi từ A đến B hết 1 giờ 20 phút. Hỏi xe máy đến B lúc mấy giờ?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. Lúc 6 giờ 30 phút một người đi xe lửa từ tỉnh A về nhà và đi hết 3 giờ 15 phút, sau đó đi tiếp bằng xe đạp hết 45 phút nữa thì về đến nhà. Hỏi người đó về đến nhà lúc mấy giờ?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

4. Trên quãng đường AB, bạn An đi xe đạp hết 1 giờ 16 phút, bạn Hoà đi xe đạp hết 1,25 giờ. Hỏi ai nhanh hơn và nhanh hơn bao nhiêu phút?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....5. Một người đi từ A lúc 7 giờ 25 phút và đến B lúc 9 giờ 15 phút. Dọc đường

AB hết bao nhiêu lâu?

31

Họ và tên :
Lớp : 5B

PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN 25

Môn : Tiếng Việt

1. Tìm từ ngữ được lặp lại trong đoạn văn sau và nêu tác dụng liên kết câu của chúng:

“Người ta lần tìm tung tích nạn nhân. Anh công an lấy ra từ túi ở nạn nhân một mớ giấy tờ. Ai nấy bàng hoàng khi thấy trong xếp giấy một tấm thẻ thương binh.”

2. Tìm từ ngữ thay thế và từ ngữ được thay thế trong đoạn văn:

a_ Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta.

..... b_ Thủy Tinh thua trận bèn rút quân về. Nhưng từ đó, vị thần nước năm nào cũng dâng nước lên cao.

Tháng trước, trường của Út Vịnh đã phát động phong trào “ Em yêu đường sắt quê em”. Học sinh cam kết không chơi trên, không ném đá lên tàu và, cùng nhau bảo vệ an toàn cho những chuyến tàu qua. Vịnh nhận việc khó nhất là thuyết phục Sơn. Một bạn rất nghịch thường xuyên chạy trên thả diều. Thuyết phục mãi mới hiểu ra và hứa không chơi đại nữa.

Đề bài : Viết đoạn văn khoảng 10 câu tả lại chiếc áo đồng phục của em (Có sử dụng phép liên kết câu bằng cách lặp từ ngữ . Chỉ ra những từ ngữ lặp đó .)

[illegible]

[illegible]

Mụn : Toản

Họ và tên :

Lớp : 5

Phiếu bài tập cuối tuần 26

1. Tính :

a) $(2 \text{ giờ } 10 \text{ phút} + 1 \text{ giờ } 35 \text{ phút}) \times 3$

b) $(7 \text{ giờ} - 3 \text{ giờ } 30 \text{ phút}) :$

2

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

c) $4 \text{ giờ } 30 \text{ phút} \times 3 - 2 \text{ giờ } 35 \text{ phút} \times 3$

d) $9 \text{ phút } 36 \text{ giây} : 4 + 2 \text{ giờ } 24 \text{ phút} :$

4

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

2. Một ụ tụ lờn dốc quóng đường AB hết 1 giờ 15 phút và đi tiếp xuống dốc tròn quóng đường BC hết ớt thời gian hơn lờn dốc 24 phút. Hỏi ụ tụ đi cả hai quóng đường AB và BC hết bao nhiêu thời gian?

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

3. Một người thợ trung bõnh 1 giờ 15 phút làm xong một sản phẩm A và 56 phút làm xong một sản phẩm B. Lần 1 người đủ làm được 5 sản phẩm A, lần 2 người đủ làm được 5 sản phẩm B. Cả hai lần người đủ làm hết bao nhiêu thời gian?

.....
.....

.....

.....

.....

.....

.....

4. An đi từ nhà lúc 7 giờ 10 phút và đến trường sớm 10 phút (so với giờ vào học).
Bõnh đi từ nhà lúc 7 giờ 15 phút và đến trường đúng vào giờ học (8 giờ).

a) Tính thời gian An đi từ nhà đến trường.

b) An và Bõnh, ai đi từ nhà đến trường mất nhiều thời gian hơn và nhiều hơn bao nhiêu phút?

.....

.....

.....

.....

.....

Mụn : Tiếng Việt

1. Tóm những từ ngữ dụng theo phốp thay thế để liờn kết cõu trong đoạn văn sau:

“ Từ đú oỏn nặng thự sỏu, hàng năm Thuỷ Tinh làm mưa giú, bớo lụt đõng nước đõnh Sơn Tinh. Nhưng năm nào cũng vậy, vị thần nước đõnh mệt mỏi, chõn chờ, vẫn khụng thắng nõi thần nỳi để cướp Mị Nương đành rỳt quõn.”

2. Thay những từ ngữ lặp lại trong đoạn văn sau bằng cõc từ ngữ khỏc mà vẫn giữ nguyờn nội dung cả đoạn văn:

“Bỏc sĩ Phạm Ngọc Thạch quờ ở Quảng Nam, nhưng cả cuộc đời bỏc sĩ Phạm Ngọc Thạch gắn bú với cõc tỉnh đõng bằng sụng Cửu Long. Ngay từ trước Cỏch mạng Thõng Tỏm năm 1945, bỏc sĩ Phạm Ngọc Thạch đó gúp cụng xõy dựng nhiều cơ sở cỏch mạng ở Sài Gũn ... Cỏch mạng thành cụng, bỏc sĩ Phạm Ngọc Thạch phụ trỏch cụng tỏc ngoại giao của Uỷ ban Hành chớnh Lõm thời Nam Bộ...”

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Họ và tên :
Lớp : 5

Phiếu bài tập cuối tuần 27

Mụn : Toán

1. Một ụ tộ đi từ A lúc 12 giờ 15 phút và đến B lúc 17 giờ 35 phút. Dọc đường ụ tộ nghỉ trong 1 giờ 5 phút. Hóy tính vận tốc của ụ tộ, biết quóng đường AB dài 170 km.

2. Quóng đường AB gồm đoạn lờn dốc dài 15,3km và đoạn xuống dốc dài 24km. Một ụ tộ đi lờn dốc hết 54 phút và đi xuống dốc hết 36 phút. Tónh:

a) Vận tốc của ụ tộ khi lờn dốc, xuống dốc.

b) Vận tốc trung bõnh của ụ tộ trờn cả quóng đường AB.

3. Một con ong mật bay với vận tốc 8,4km/giờ. Một con ngựa chạy với vận tốc 5m/giờ. Hỏi trong 1 phút, con nào di chuyển được quóng đường dài hơn và hơn bao nhiêu m?

Họ và tên :
Lớp : 5

Phiếu bài tập cuối tuần 28

Mụn : Toán

1. Quãng đường AB dài 120km.

- Một ụ tỵ đi quãng đường đủ mất 2 giờ 30 phút. Tính vận tốc của ụ tỵ.
- Một xe mỗ đi với vận tốc bằng $\frac{3}{4}$ vận tốc của ụ tỵ thỡ đi quãng đường AB mất bao nhiêu thời gian?

2. Một ụ tỵ và một xe mỗ cùng xuất phỏt lúc 7 giờ 30 phút để đi từ A và từ B ngược chiều nhau. Vận tốc của ụ tỵ 40 km/giờ, vận tốc của xe mỗ bằng 30km/giờ. Hỏi bao lâu thỡ xe mỗ và ụ tỵ gặp nhau biết quãng đường AB dài 175 km.

4. Hai thành phố A và B cách nhau 135km. Một ụ tỵ đi từ A đến B, cùng lúc đủ một xe mỗ đi từ B đến A. Vận tốc của xe mỗ là 30km/giờ, vận tốc của ụ tỵ là 45km/giờ. Sau bao lâu thỡ hai xe gặp nhau.

Mụn : Tiếng Việt

1. Đọc đoạn văn sau và phõn tích cấu tạo của những câu ghép, khoanh trũn vào những từ ngữ để nối cõc vế cõu?

" Khi dạy tại, thầy Vi-ta-li nghĩ rằng cụng lực cú thể dạy cả chỳ chú Ca-pi để làm xiếc. Dĩ nhiên Ca-pi khụng đọc lờn được những chữ nú thấy vỡ nú khụng biết núi, nhưng nú biết lấy ra những chữ mà thầy tại đọc lờn. "

2. Đọc đoạn văn sau và thực hiện cỏi yờu cầu :

a) *Phõn tóch cấu tạo của những câu ghép và chỉ ra từ ngữ để núi cỏi về câu.*

b) *Tõm những cỏi liờn kết cỏi câu văn trong đoạn.*

" Buổi đầu tại học tấn tới hơn Ca-pi nhiều. Nhưng nếu tại thụng minh hơn nú, thờ nú cũng cú trở nhớ tốt hơn tại. Cỏi gỡ đó vào đầu nú thờ nú khụng bao giờ quên."

Những cỏi liờn kết là :

3. Đặt câu ghép cú những cặp từ hụ ứng sau để núi cỏi về câu

- bao nhiêu bấy nhiêu.

- chưa đó

.....

- cú mới

.....

Họ và tên :

Phiếu bài tập cuối tuần 29

Lớp : 5

Môn : Toán

1. Quy đồng mẫu số các phân số:

$$\frac{3}{5} \text{ và } \frac{1}{2}$$

$$\frac{4}{7} \text{ và } \frac{9}{14}$$

$$\frac{1}{2} ; \frac{2}{3} \text{ và } \frac{3}{5}$$

$$\frac{3}{5} \text{ và } \frac{1}{2}$$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Tìm số tự nhiên x biết :

a, $2,75 < x < 4,05$ b, $1,08 < x < 5,06$ c, $10,478 < x < 11,006$ d, $12,001 < x < 16,9$

.....

.....

3. a, Viết các số thập phân sau thành hỗn số:

1,3 ; 10,1 ; 256,73 ; 1,01 ; 3,009 ; 1,021

b, Viết các số thập phân sau thành phân số :

0,9 ; 0,123 ; 0,03 ; 0,77 ; 0,021

4. Điền số thích hợp vào chỗ chấm :

4m 7dm =m

8dm 2cm = dm

2kg 50g = kg

1m 8cm = m

3dm 4mm = dm

1kg 5g = kg

3dm 9mm = m

72dm 6cm = dm

930kg = tấn

6cm = m

45mm = dm

2034kg = tấn

6. Một hình hộp chữ nhật có chiều dài 5,5dm, chiều rộng 30cm, chiều cao 3,75dm. Tính diện tích xung quanh, diện tích toàn phần và thể tích của hình hộp chữ nhật đó.

Môn : Tiếng Việt

1. Điền dấu chấm câu thích hợp vào đoạn văn sau:

Ở phía bờ đông bắc, mặt hồ phẳng lặng như gương những cây gỗ téch xoè tán rộng soi bóng xuống mặt nước nhưng về phía bờ tây, một khung cảnh hùng vĩ diễn ra trước mắt mặt hồ, sóng chồm dữ dội, bọt tung trắng xoá, nước réo ào ào cách xa nửa ngày đường, đã nghe tiếng nước réo, tưởng như có trăm vạn tiếng quân reo giữa núi rừng trùng điệp đó là nguồn nước Pô-cô thúc mạnh vào sườn núi Chư-pa bắt núi phải cắt đôi nước ào ạt phóng qua núi rồi đổ xuống, tạo nên thác Y-a-li.

2. Hãy viết đoạn hội thoại, trong đó có sử dụng câu hỏi, câu kể, câu cảm và câu cầu khiến.

Họ và tên :
Lớp : 5

Phiếu bài tập cuối tuần 30

Môn : Toán

1. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

$2\text{mm} = \dots \text{dm}$

$250\text{m} = \dots \text{km}$

$1\text{m } 25\text{cm} = \dots \text{cm}$

$35\text{kg} = \dots \text{tạ}$

$450\text{kg} = \dots \text{tấn}$

$1\text{m}^2 \text{ } 25\text{cm}^2 = \dots \text{cm}^2$

$24\text{cm}^2 = \dots \text{dm}^2$

$7800 \text{ m}^2 = \dots \text{ha}$

$1\text{m}^3 \text{ } 25\text{cm}^3 = \dots \text{cm}^3$

$2\text{cm}^3 = \dots \text{dm}^3$

$35\text{dm}^3 = \dots \text{m}^3$

$1\text{m } 25\text{cm} = \dots \text{m}$

$7\text{ha } 68\text{m}^2 = \dots \text{ha}$

$13\text{ha } 25\text{m}^2 = \dots \text{ha}$

$1\text{m}^2 \text{ } 25\text{cm}^2 = \dots \text{m}^2$

$6 \text{ tấn } 500\text{kg} = \dots \text{tấn}$

$4\text{tạ } 38\text{kg} = \dots \text{tấn}$

$1\text{m}^3 \text{ } 25\text{cm}^3 = \dots \text{m}^3$

2. Viết số thích hợp vào chỗ chấm :

$a, 3,4 \text{ giờ} = \dots \text{giờ } \dots \text{phút}$

$b, 6,2 \text{ giờ} = \dots \text{giờ } \dots \text{phút}$

$1,6\text{giờ} = \dots \text{giờ } \dots \text{phút}$

$4,5 \text{ giờ} = \dots \text{giờ } \dots \text{phút}$

3. Một mảnh đất hình thang có đáy lớn 54m, đáy nhỏ bằng $\frac{2}{3}$ đáy lớn bằng trung bình cộng của hai đáy. Tính diện tích thửa ruộng.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

4. Một thửa ruộng hình chữ nhật có chu vi là 108 m, chiều rộng bằng $\frac{1}{3}$ chiều dài. Người ta cấy lúa trên thửa ruộng đó, cứ 100m^2 thu được 62kg thóc. Hỏi thửa ruộng đó thu được bao nhiêu kg thóc?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

5. Một hình tam giác có đáy là 87cm, chiều cao bằng $\frac{2}{3}$ cạnh đáy. Tính diện tích hình tam giác đó.

.....

.....

.....
.....
.....
.....
.....

Môn : Tiếng Việt

1. Điền dấu chấm, dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong đoạn văn sau :

Ngày chưa tắt hẳn trăng đã lên rồi mặt trăng tròn to và đỏ từ từ lên ở chân trời sau rặng tre đen của làng xa mấy sợi mây vắt ngang qua mỗi lúc một mảnh dần rồi đứt hẳn trên quãng đồng rộng cơn gió nhẹ hiu hiu đưa lại thoang thoảng mùi hương thơm mát.

Sau tiếng chuông của ngôi chùa cổ một lúc lâu trăng đã nhô lên khỏi rặng tre trời bây giờ trong vắt thăm thăm và cao mặt trăng đã nhỏ lại sáng vàng vạc ở trên không và du du như sáo diều ánh trăng trong chảy khắp nhánh cây kẽ lá tràn ngập con đường trắng xoá.

2. Tìm từ thích hợp điền vào chỗ chấm để hoàn chỉnh câu tục ngữ :

- a, Chết đứng còn hơn sống
- b, Chết vinh còn hơn sống
- c, Chết một đồng còn hơn sống

Họ và tên :
Lớp : 5

Phiếu bài tập cuối tuần 31

Môn : Toán

1. Tính

$$326145 + 270469$$

$$534271 - 134583$$

$$2057 \times 416$$

$$2704 : 32$$

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

$$\frac{5}{7} + \frac{3}{14}$$

$$\frac{11}{12} - \frac{5}{6}$$

$$6 \times \frac{5}{18}$$

$$\frac{4}{5} : \frac{3}{7}$$

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

$$123,6 + 1,234$$

$$129,47 - 108,7$$

$$75,56 \times 6,3$$

$$470,04 : 1,2$$

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

2. Tính giá trị của biểu thức

$$9,4 + a + (5,3 - 4,3) \text{ với } a = 18,62$$

$$b + 42,74 - (39,82 + 2,74) \text{ với } b = 3,72$$

.....
.....
.....
.....
.....

.....
.....
.....
.....
3. Tính bằng cách thuận tiện nhất

$$12371 - 5428 + 1429$$

$$36,4 \times 99 + 36 + 0,4$$

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

$$\frac{19}{37} + 1 - \frac{19}{37}$$

$$\frac{9}{8} - \left[\frac{17}{7} - \frac{3}{7} \right] + \frac{7}{8}$$

$$\frac{1}{2} + \frac{3}{4} + \frac{1}{2}$$

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

4. Diện tích một tấm bảng hình chữ nhật là $3,575\text{m}^2$, chiều rộng của tấm bảng là 130cm. Người ta muốn nẹp xung quanh tấm bảng đó bằng khung nhôm. Hỏi khung nhôm đó dài bao nhiêu m?

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

5. ở chính giữa một mảnh đất hình vuông người ta đào một cái ao hình vuông. Phần đất còn lại rộng 2400m^2 . Tổng chu vi của mảnh đất và chu vi của cái ao là 240m. Tính cạnh của mảnh đất và cạnh của cái ao?

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Họ và tên :
Lớp : 5

Phiếu bài tập cuối tuần 33

Môn : Toán

1. Một hình thang có diện tích 60 m^2 , hiệu của hai đáy bằng 4m . Hãy tính độ dài mỗi đáy biết chiều cao của hình thang là 5m .

2. Một mảnh vườn hình thang có đáy bé 36m , đáy lớn 52m . Nếu đáy lớn tăng thêm 4m thì diện tích sẽ tăng thêm 60m^2 . Tính diện tích mảnh vườn hình thang đó.

3. Một bể nước cao $1,5\text{m}$, đáy là hình chữ nhật có chu vi $7,2\text{m}$, chiều dài hơn chiều rộng $0,6\text{m}$.

a_ Hỏi bể đó chứa được bao nhiêu lít nước? ($1\text{dm}^3 = 1\text{lít}$).

b_ Biết rằng sau một tuần lễ dùng nước, mực nước trong bể giảm $1,2\text{m}$. Hỏi trung bình mỗi ngày dùng bao nhiêu lít nước?

a) Tính thể tích hình lập phương.

5. Hai thùng dầu chứa tất cả 211 lít, sau khi lấy ra ở mỗi thùng một số lít dầu bằng nhau thì thùng 1 còn 85 lít, thùng 2 còn 46 lít. Tính số dầu lúc đầu có ở mỗi thùng?

6. Một xe máy đi từ A đến B hết 3 giờ. Một xe máy khác đi từ B đến A hết 5 giờ. Hỏi nếu xuất phát cùng một lúc và đi ngược chiều nhau thì sau bao lâu hai xe sẽ gặp nhau?

1. Tìm những từ có tiếng “ nam”, những từ có tiếng “ nữ “.

2. Điền dấu chấm, dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong đoạn văn, sau đó viết lại đoạn văn

Mưa ngớt hạt rồi dần dần tạnh hẳn màn mây xám đục trên cao đã rách mướt trôi giạt cả về một phương để lộ dần một vòm trời thấp thoáng xanh một vài tia nắng hiếm hoi bắt đầu mừng rỡ rọi xuống dưới mặt đất nước mưa vẫn còn róc rách lăn tăn luôn lỏi chảy thành hàng ngàn vạn dòng mỏng manh buốt lạnh từ trong các bụi rậm xa gần những chú chồn những con dũi với bộ lông ướt mềm vừa mừng rỡ vừa lo lắng nối tiếp nhau nhảy ra rồi biến mất.

Họ và tên :
Lớp : 5

Phiếu bài tập cuối tuần 33

Môn : Toán

1. Một hình thang có diện tích 60 m^2 , hiệu của hai đáy bằng 4m . Hãy tính độ dài mỗi đáy biết chiều cao của hình thang là 5m .
2. Một mảnh vườn hình thang có đáy bé 36m , đáy lớn 52m . Nếu đáy lớn tăng thêm 4m thì diện tích sẽ tăng thêm 60m^2 . Tính diện tích mảnh vườn hình thang đó.
3. Một bể nước cao $1,5\text{m}$, đáy là hình chữ nhật có chu vi $7,2\text{m}$, chiều dài hơn chiều rộng $0,6\text{m}$.
 - a) Hỏi bể đó chứa được bao nhiêu lít nước? ($1\text{dm}^3 = 1\text{lít}$).
 - b) Biết rằng sau một tuần lễ dùng nước, mực nước trong bể giảm $1,2\text{m}$. Hỏi trung bình mỗi ngày dùng bao nhiêu lít nước?
4. Một hình lập phương có diện tích toàn phần bằng 294 cm^2
 - a) Tính thể tích hình lập phương.
 - b) Người ta xếp 180 hình lập phương nói trên vào một hình hộp chữ nhật có kích thước đáy là 35cm và 63cm . Tính xem xếp được mấy lớp (tầng) hình lập phương trong hình hộp chữ nhật.
5. Hai thùng dầu chứa tất cả 211 lít, sau khi lấy ra ở mỗi thùng một số lít dầu bằng nhau thì thùng 1 còn 85 lít, thùng 2 còn 46 lít. Tính số dầu lúc đầu có ở mỗi thùng?
6. Một xe máy đi từ A đến B hết 3 giờ. Một xe máy khác đi từ B đến A hết 5 giờ. Hỏi nếu xuất phát cùng một lúc và đi ngược chiều nhau thì sau bao lâu hai xe sẽ gặp nhau?

Môn : Tiếng Việt

1. Nêu tác dụng của dấu ngoặc kép trong những trường hợp sau:

- a) Điều bất ngờ là tất cả học sinh đều lần lượt tự giới thiệu bằng tiếng Việt: “ Em là Mô-ni-ca”, “ Em là Giết-xi-ca”.
- b) Về phần mình, các em đặt cho chúng tôi rất nhiều câu hỏi về thiếu nhi Việt Nam: “ Học sinh Việt Nam học những môn gì?”....

2. Đặt dấu ngoặc kép vào vị trí cần thiết trong những câu sau:

a_ Tâm thích cái đèn quá, cứ đi bên cạnh Hà, mắt không rời cái đèn. Hà cũng biết là bạn thích nên thỉnh thoảng lại đưa Tâm cầm một lúc. Có lúc cả hai cùng cầm chung cái đèn reo: Tùng tùng tùng, dinh dinh!

b_ Bài làm của bạn ấy kém quá, cô giáo cho một con ngỗng rất to.

3. Chuyển những câu đối thoại từ hình thức gạch đầu dòng sang hình thức dùng dấu ngoặc kép :

Lượm bước tới gần đồng lúa. Giọng em run lên:

- Em xin được ở lại. Em thà chết trên chiến khu còn hơn về ở chung, ở lộn với tụi Tây, tụi Việt gian

Cả đội nhao nhao:

- Chúng em xin ở lại.

4. Tả cảnh đẹp ở một nơi em đã từng đến thăm và cảm thấy thích thú.

Họ và tên :

Phiếu bài tập cuối tuần 32

Lớp : 5

Môn : Toán

1. Tìm tỉ số phần trăm của :

15 và 40 ; 1000 và 800 ; 0,3 và 2,5 ; 14 và 437, 5

2. Tìm x

$$x + 17,67 = 100 - 63,2$$

$$x : 7,5 = 3,7 + 4,1$$

3. Tìm : 3% của 60

50% của 750

17% của 340

25% của 3,75

4. Tính:

$$15,3 : (1 + 0,25 \times 16)$$

$$40,28 - 22,5 : 12,5 + 1,7$$

$$1,6 \times 1,1 + 1,8 : 4$$

$$18 - 10,5 : 3 + 5$$

5. Một hình tròn có đường kính là 6cm. Một hình chữ nhật có chiều rộng là 9cm và có diện tích gấp 5 lần diện tích của hình tròn . Tính chu vi của hình chữ nhật.

6. Hai người thợ cùng làm một công việc và hoàn thành sau 4 giờ. Nếu làm riêng một mình thì người thứ nhất phải mất 7 giờ mới xong công việc. Hỏi nếu làm riêng một mình thì người thứ hai sau bao lâu mới xong công việc?

7. Hai thành phố A và B cách nhau 160km. Một chiếc xe gắn máy ở A và chiếc ô tô ở B đi ngược chiều thì hai xe gặp nhau sau 2giờ. Nếu đi cùng chiều thì ô tô đuổi kịp xe gắn máy sau 8giờ. Tìm vận tốc của mỗi xe.

Môn : Tiếng Việt

1. Dấu hai chấm dùng để làm gì? Cho ví dụ cụ thể.

2. a) Điền dấu chấm, dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong đoạn văn sau:

Trăng thanh gió mát bốn mùa nối nhau đi qua tháng hai thơm dịu hoa xoan tháng ba thoảng hương hoa nhãn tháng chạp ám hương chuối dậy màu trứng cuốc bốn mùa cây gọi chim về mùa đông có những con chim bé xíu rúc vào mái rạ tránh rét mùa xuân chim én chao liệng trên mặt hồ.

b) Tìm những tính từ có trong đoạn văn trên.

3. Tìm quan hệ từ thích hợp để điền vào chỗ trống:

- a, Đây là em tôi và bạn nó.
- b, Chiều nay sáng mai sẽ có.
- c, Nói không làm.
- d, Hai bạn như hình bóng, không rời nhau một bước.

4. Đọc 2 câu ca dao:

- Ai ơi , đừng bỏ ruộng hoang,
Bao nhiêu tấc đất, tấc vàng bấy nhiêu.

- Rủ nhau đi cấy đi cày
Bây giờ khó nhọc, có ngày phong lưu.

Em hiểu được điều gì có ý nghĩa đẹp đẽ trong cuộc sống của con người.

Họ và tên :

Phiếu bài tập cuối tuần 34

Lớp : 5

Môn : Toán

1. Một thửa ruộng hình chữ nhật có chiều dài bằng 200m, chiều rộng bằng 120m. Tính diện tích thửa ruộng đó với đơn vị đo là ha.
2. Một thùng dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài bằng 145cm, chiều rộng bằng 70cm, chiều cao là 50cm. Tính thể tích của thùng với đơn vị đo là dm^3 .
3. Một bể bơi dạng hình hộp chữ nhật chứa đầy nước được $2250m^2$. Biết rằng chiều dài của bể là 45m, chiều rộng của bể là 25m. Hỏi khi chứa đầy nước thì mực nước trong bể cao bao nhiêu mét?
4. Một thửa ruộng hình thang có đáy lớn 52m, đáy bé bằng 75% đáy lớn. Nếu tăng đáy bé thêm 10m, tăng đáy lớn thêm 6m thì diện tích ruộng sẽ tăng thêm $80m^2$. Tính diện tích thửa ruộng?
5. Vận tốc của ca nô khi nước lặng là 25,5km/giờ, vận tốc của dòng nước là 2,5km/giờ. Tính quãng đường ca nô đi trong 1,5giờ, khi :
 - a) Ca nô đi xuôi dòng.
 - b) Ca nô đi ngược dòng.
6. Hai người đi bộ cùng khởi hành từ 2 địa điểm cách nhau 22,5km và đi ngược chiều nhau. Người thứ nhất đi với vận tốc 4,3 km/giờ, người thứ hai đi với vận tốc 4,7km/giờ. Hỏi :
 - a) Hai người còn cách nhau bao nhiêu km sau khi đi được 1giờ; 1,5giờ?
 - b) Sau bao lâu hai người gặp nhau?
7. Tìm hai số biết tổng của chúng là 0,25 và tỉ số giữa hai số đó cũng bằng 0,25.

Môn : Tiếng Việt

1. Dùng dấu gạch ngang thay cho dấu ngoặc kép trong câu sau:

Chẳng bao lâu, lại có kẻ đem cây gậy cũ kĩ đến bảo “ Đây là cây gậy cụ tổ Chu Văn Vương dùng lúc chạy loạn, còn xưa hơn cả manh chiếu của Khổng Tử mấy trăm năm”.

Quá đổi ngưỡng mộ, anh ta bèn bán hết đồ đạc trong nhà để mua gậy.

Sau đó lại có kẻ mang đến một chiếc bát gỗ, nói: “Bát này được làm từ thời Ngũ Đế. So với nó, cây gậy đòi nhà Chu ăn thua gì?” Chẳng thém suy tính, anh học trò bán cả nhà đi để mua cái bát nọ.

2. Nhận xét về tác dụng của dấu gạch ngang trong trường hợp sau:

Kể chuyện trong tổ, lớp:

- Giới thiệu câu chuyện
- Kể diễn biến của câu chuyện
- Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của bản thân về câu chuyện đó

3. Hãy thay dấu phẩy tương ứng về tác dụng bằng dấu gạch ngang;

Anh Nguyễn Xuân Tâm, tổ trưởng tổ lao động, giới thiệu thành phần của tổ, công việc tổ đang đảm nhiệm, kế hoạch công tác của tổ.

4. Kết thúc bài “Hành trình của bầy ong”. nhà thơ Nguyễn Đức Mậu viết:

Bầy ong giữ hộ cho người

Những mùa hoa đã tàn phai tháng ngày.

Qua hai dòng thơ trên, em hiểu được công việc của bầy ong có ý nghĩa gì đẹp đẽ?

1. Dùng cặp quan hệ từ thích hợp để gộp 2 câu thành 1 câu :

a, Tên Dậu là thân nhân của hắn. Chúng em bắt nó nộp thuế thay.

b, Bạn An học toán giỏi . Bạn ấy học Tiếng Việt cũng cừ.

c, Chúng em còn nhỏ tuổi. Chúng em quyết làm những công việc có ích lợi cho môi trường.

2. Chỉ ra tác dụng của từng cặp quan hệ từ trong mỗi câu sau :

a. Nếu Nam học giỏi Toán thì Bắc lại học giỏi văn.

b. Nếu Nam chăm học thì nó thi đỗ.

c. Nếu Nam chăm học thì nó đã thi đỗ.

3. Cho các từ sau : núi đồi, rực rỡ, chen chúc, vườn, dịu dàng, ngọt, thành phố, ăn, đánh đập. Hãy sắp xếp các từ trên thành các nhóm, theo 2 cách:

a, Dựa vào cấu tạo từ (từ đơn, từ ghép, từ láy).

Từ đơn	Từ láy	Từ ghép
.....		
.....		

b, Dựa vào từ loại (danh từ, động từ, tính từ).

Danh từ	Động từ	Tính từ
.....		
.....		

4. Nhận xét về tác dụng của dấu gạch ngang trong trường hợp sau:

Kể chuyện trong tổ, lớp:

- Giới thiệu câu chuyện
- Kể diễn biến của câu chuyện
- Bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc của bản thân về câu chuyện đó

5. Hãy thay dấu phẩy tương ứng về tác dụng bằng dấu gạch ngang;

Anh Nguyễn Xuân Tâm, tổ trưởng tổ lao động, giới thiệu thành phần của tổ, công việc tổ đang đảm nhiệm, kế hoạch công tác của tổ.

6. Nêu tác dụng của dấu ngoặc kép trong những trường hợp sau:

a) Điều bất ngờ là tất cả học sinh đều lần lượt tự giới thiệu bằng tiếng Việt: “ Em là Mô-ni-ca”, “ Em là Giét-xi-ca”.

b) Về phần mình, các em đặt cho chúng tôi rất nhiều câu hỏi về thiếu nhi Việt Nam: “ Học sinh Việt Nam học những môn gì?”....

7. Dấu hai chấm dùng để làm gì? Cho ví dụ cụ thể.

8. Tìm quan hệ từ thích hợp để điền vào chỗ trống:

a, Đây là em tôi và bạn nó.

b, Chiều nay sáng mai sẽ có.

c, Nói không làm.

d, Hai bạn như hình bóng, không rời nhau một bước.